

**TRƯỜNG TIỂU HỌC KIỀU KỴ****DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 1G- NĂM HỌC 2024-2025****GVCN: Nguyễn Thị Phương Hoa**

TT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc (Giấy KS)	Ngày sinh	Ghi chú
1	Vũ Hữu Hùng Dũng	Nam	Kinh	13/09/2018	
2	Nguyễn Tuấn Hưng	Nam	Kinh	10/09/2018	
3	Vũ Danh Minh Khoa	Nam	Kinh	06/06/2018	
4	Nguyễn Đình Nguyên	Nam	Kinh	31/10/2018	
5	Nguyễn Gia Phúc	Nam	Kinh	04/05/2018	
6	Nguyễn Mai Phương	Nữ	Kinh	30/03/2018	
7	Lương Bằng Quang	Nam	Kinh	03/08/2018	
8	Lê Minh Quân	Nam	Kinh	12/02/2018	
9	Vũ Đình Quân	Nam	Kinh	14/09/2018	
10	Nguyễn Thủy Tiên	Nữ	Kinh	01/02/2018	
11	Hoàng Minh Tiếp	Nam	Kinh	06/03/2018	
12	Nguyễn Đức Toàn	Nam	Kinh	16/01/2018	
13	Quản Bá Tú	Nam	Kinh	19/01/2018	
14	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	Kinh	08/09/2018	
15	Đinh Ngọc Bảo Thanh	Nữ	Kinh	25/06/2018	
16	Nguyễn Quang Thanh	Nam	Kinh	09/09/2018	
17	Lê Bích Thảo	Nữ	Kinh	29/12/2018	
18	Nguyễn Phương Thảo	Nữ	Kinh	06/04/2018	
19	Nguyễn Thanh Thảo	Nữ	Kinh	21/08/2018	
20	Nguyễn Đức Thắng	Nam	Kinh	13/01/2018	
21	Phạm Đức Thịnh	Nam	Kinh	30/05/2018	
22	Doãn Đức Thọ	Nam	Kinh	30/09/2018	
23	Nguyễn Minh Thu	Nữ	Kinh	09/04/2018	
24	Đinh Thị Ngọc Thúy	Nữ	Tày	21/10/2018	
25	Đinh Anh Thư	Nữ	Kinh	04/10/2018	
26	Trần Thị Huyền Trân	Nữ	Kinh	28/01/2018	
27	Đàm Tuấn Trọng	Nam	Kinh	15/07/2018	
28	Nguyễn Quỳnh Trúc	Nữ	Kinh	17/05/2018	
29	Nguyễn Thanh Trúc	Nữ	Kinh	12/12/2018	
30	Nguyễn Xuân Trường	Nam	Kinh	13/03/2018	
31	Bùi Thùy Vân	Nữ	Kinh	11/09/2018	
32	Đinh Quang Vinh	Nam	Kinh	07/02/2018	
33	Lê Quang Vinh	Nam	Kinh	14/07/2018	
34	Đinh Cát Tường Vy	Nữ	Kinh	07/10/2018	
35	Ngô Tường Vy	Nữ	Tày	29/07/2018	

Tổng 35 học sinh

**TRƯỜNG TIỂU HỌC KIỀU KỲ****DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 1E- NĂM HỌC 2024-2025****GVCN: Đàm Thị Phương Thảo**

TT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc (Giấy KS)	Ngày sinh	Ghi chú
1	Lê Bá Nhật Anh	Nam	Kinh	03/09/2018	
2	Nguyễn Hà Anh	Nữ	Kinh	16/07/2018	
3	Lê Bảo An Chi	Nữ	Kinh	09/08/2018	
4	Nguyễn Gia Hưng	Nam	Kinh	28/08/2018	
5	Trần Gia Hưng	Nam	Kinh	25/06/2018	
6	Trịnh Tuấn Kiệt	Nam	Kinh	30/01/2018	
7	CEGLOWSKI LEON KIM	Nam	Kinh	24/06/2018	
8	Trịnh Bá Kỳ	Nam	Kinh	30/01/2018	
9	Vũ Minh Khôi	Nam	Kinh	17/05/2018	
10	Lê Tùng Lâm	Nam	Kinh	13/04/2018	
11	Nguyễn Tùng Lâm	Nam	Kinh	10/04/2018	
12	Vũ Tuệ Lâm	Nữ	Kinh	03/08/2018	
13	Lê Thị Quỳnh Mai	Nữ	Kinh	10/02/2018	
14	Đặng Công Minh	Nam	Kinh	22/12/2018	
15	Đinh Võ Hoàng Nam	Nam	Kinh	30/03/2018	
16	Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	Kinh	16/11/2018	
17	Ngô Khánh Ngọc	Nữ	Kinh	12/12/2018	
18	Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	Kinh	25/11/2018	
19	Trần Thảo Nguyên	Nữ	Kinh	28/12/2018	
20	Chu Minh Nhật	Nam	Kinh	17/05/2018	
21	Đinh Chấn Phong	Nam	Kinh	05/11/2018	
22	Đàm Trọng Phúc	Nam	Kinh	13/02/2018	
23	Lò Xuân Phúc	Nam	Thái	27/03/2018	
24	Nguyễn Hữu Phước	Nam	Kinh	13/11/2018	
25	Lê Hoàng Quân	Nam	Kinh	13/09/2018	
26	Lê Thủy Tiên	Nữ	Kinh	09/09/2018	
27	Nguyễn Tuấn Tú	Nam	Kinh	12/11/2018	
28	Phạm Viết Minh Tú	Nam	Kinh	03/05/2018	
29	Trương Anh Tú	Nữ	Kinh	13/08/2018	
30	Nguyễn Bùi Phương Thảo	Nữ	Kinh	16/09/2018	
31	Lại Đức Thắng	Nam	Kinh	22/05/2018	
32	Cao Quỳnh Trang	Nữ	Kinh	10/08/2018	
33	Nguyễn Quỳnh Trâm	Nữ	Kinh	02/01/2018	
34	Nguyễn Thanh Trúc	Nữ	Kinh	17/06/2018	
35	Nguyễn Khánh Vy	Nữ	Kinh	13/12/2018	

Tổng 35 học sinh



TRƯỜNG TIỂU HỌC KIỀU KỲ

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 1D- NĂM HỌC 2024-2025

GVCN: Nguyễn Thị Bích

TT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc (Giấy KS)	Ngày sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Bảo Anh	Nữ	Kinh	28/05/2018	
2	Vũ Bảo Anh	Nữ	Kinh	10/02/2018	
3	Trần Ngọc Ánh	Nữ	Kinh	30/11/2018	
4	Đỗ Quý Dương	Nam	Kinh	17/08/2018	
5	Nguyễn Minh Đức	Nam	Kinh	21/08/2018	
6	Cao Ngọc Tuấn Kiệt	Nam	Kinh	16/05/2018	
7	Đinh Tuấn Kiệt	Nam	Kinh	31/03/2018	
8	Lô Chí Khanh	Nam	Thái	30/08/2018	
9	Trần Quốc Khánh	Nam	Kinh	02/09/2018	
10	Vũ Huy Khánh	Nam	Kinh	11/12/2018	
11	Đậu Minh Khôi	Nam	Kinh	16/11/2018	
12	Lê Huy Khôi	Nam	Kinh	16/07/2018	
13	Lê Tùng Lâm	Nam	Kinh	05/10/2018	
14	Đinh Bảo Long	Nam	Kinh	16/12/2018	
15	Nguyễn Công Long	Nam	Kinh	05/05/2018	
16	Chu Ngọc Mai	Nữ	Kinh	28/04/2018	
17	Đỗ Quang Minh	Nam	Kinh	12/01/2018	
18	Hoàng Đức Minh	Nam	Kinh	03/11/2018	
19	Nguyễn Nhật Minh	Nam	Kinh	20/01/2018	
20	Kiều Hà My	Nữ	Kinh	23/05/2018	
21	Nguyễn Ngọc My	Nữ	Kinh	18/11/2018	
22	Trần Diễm MY	Nữ	Kinh	21/03/2018	
23	Lê Khánh Ngân	Nữ	Kinh	14/09/2018	
24	Đinh Thị Bích Ngọc	Nữ	Kinh	11/11/2018	
25	Đỗ Khánh Ngọc	Nữ	Kinh	26/05/2018	
26	Lê Bá Ngọc	Nam	Kinh	31/01/2018	
27	Nguyễn Thảo Nguyên	Nữ	Kinh	17/11/2018	
28	Đỗ Lâm Nhật	Nam	Kinh	01/05/2018	
29	Nguyễn Gia Nhi	Nữ	Kinh	24/01/2018	
30	Nguyễn Hải Phong	Nam	Kinh	01/05/2018	
31	Trần Gia Phú	Nam	Kinh	07/01/2018	
32	Bùi Thu Phương	Nữ	Mường	24/06/2018	
33	Lê Thu Phương	Nữ	Kinh	26/12/2018	
34	Lê Phương Tâm	Nữ	Kinh	16/07/2018	
35	Nguyễn Đình Vũ	Nam	Kinh	12/11/2018	

Tổng 35 học sinh



TRƯỜNG TIỂU HỌC KIỀU KỲ

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 1C- NĂM HỌC 2024-2025

GVCN: Chu Thị Khiên

TT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc (Giấy KS)	Ngày sinh	Ghi chú
1	Lê Ngọc Bảo Anh	Nữ	Kinh	12/07/2018	
2	Phạm Phan Anh	Nam	Kinh	03/04/2018	
3	Quách Hải Anh	Nam	Kinh	02/11/2018	
4	Trần Việt Anh	Nam	Kinh	25/07/2018	
5	Nguyễn Trọng Bách	Nam	Kinh	01/03/2017	
6	Đinh Hải Bằng	Nữ	Kinh	30/10/2018	
7	Vũ Ngân Bình	Nữ	Kinh	17/01/2018	
8	Phan Tiến Dũng	Nam	Kinh	19/06/2018	
9	Trần Ngô Hải Đăng	Nam	Kinh	10/05/2018	
10	Nguyễn Anh Đức	Nam	Kinh	23/06/2018	
11	Nguyễn Minh Đức	Nam	Kinh	30/03/2018	
12	Trương Quang Hải	Nam	Kinh	12/10/2018	
13	Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	Kinh	20/07/2018	
14	Phạm Gia Hân	Nữ	Kinh	18/11/2018	
15	Nguyễn Hữu Hoàng	Nam	Kinh	17/03/2018	
16	Lê Minh Huy	Nam	Nùng	30/05/2018	
17	Lê Quang Huy	Nam	Kinh	26/02/2018	
18	Lê Minh Huyền	Nữ	Kinh	20/04/2018	
19	Trần Phúc Hưng	Nam	Kinh	05/07/2018	
20	Nguyễn Lan Hương	Nữ	Kinh	20/06/2018	
21	Tô Minh Khang	Nam	Sán Diu	23/11/2018	
22	Nguyễn Anh Khôi	Nam	Kinh	03/11/2018	
23	Đỗ Tùng Lâm	Nam	Kinh	23/09/2018	
24	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	Nữ	Kinh	09/04/2018	
25	Trần Gia Linh	Nữ	Kinh	27/07/2018	
26	Trần Nguyễn Gia Linh	Nữ	Kinh	08/06/2018	
27	Đậu Thanh Mai	Nữ	Kinh	09/02/2018	
28	Nguyễn Quang Minh	Nam	Kinh	25/08/2018	
29	Lê Bảo Nam	Nam	Kinh	25/09/2018	
30	Đỗ Bảo Khánh Ngọc	Nữ	Kinh	09/08/2018	
31	Trịnh Tấn Phong	Nam	Kinh	21/01/2018	
32	Đinh Ngọc Bích Phương	Nữ	Kinh	09/02/2018	
33	Vũ Danh Toàn	Nam	Kinh	28/12/2018	
34	Trần Phương Thảo	Nữ	Kinh	04/03/2018	
35	Vũ Bảo Trang	Nữ	Kinh	08/05/2018	



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 1B- NĂM HỌC 2024-2025

GVCN: Lê Thị Thanh Huế

TT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc (Giấy KS)	Ngày sinh	Ghi chú
1	Hoàng Quỳnh Anh	Nữ	Kinh	03/11/2018	
2	Nguyễn Hải Anh	Nam	Kinh	01/10/2018	
3	Nguyễn Hoàng Anh	Nam	Kinh	22/01/2018	
4	Nguyễn Trúc Anh	Nữ	Kinh	07/05/2018	
5	Trương Vân Anh	Nữ	Kinh	21/02/2018	
6	Tạ Đức Cường	Nam	Kinh	14/04/2018	
7	Thạch Bảo Chi	Nữ	Kho-me	05/08/2018	
8	Nguyễn Trúc Diệp	Nữ	Kinh	11/03/2018	
9	Vũ Ánh Dương	Nữ	Kinh	21/06/2018	
10	Phạm Linh Đan	Nữ	Kinh	17/09/2018	
11	Trịnh Quang Đạt	Nam	Kinh	08/01/2018	
12	Vũ Tiến Đạt (TUẤN ĐẠT)	Nam	Kinh	04/05/2018	
13	Vũ Ngọc Giang	Nữ	Kinh	28/10/2018	
14	Vũ Quang Hà	Nam	Kinh	30/07/2018	
15	Đặng Minh Hoàng	Nam	Kinh	13/08/2018	
16	Đinh Nhật Huy	Nam	Kinh	10/10/2018	
17	Hoàng Gia Huy	Nam	Kinh	23/02/2018	
18	Đinh Gia Hưng	Nam	Kinh	25/01/2018	
19	Nguyễn Duy Hưng	Nam	Kinh	02/09/2018	
20	Trần Phúc Hưng	Nam	Kinh	12/06/2018	
21	Đặng Quang Khải	Nam	Kinh	16/04/2018	
22	Trần Duy Khánh	Nam	Kinh	18/09/2018	
23	TRẦN LÊ ĐĂNG KHOA	Nam	Kinh	30/11/2018	
24	Đoàn Đức Khang	Nam	Kinh	27/07/2018	
25	Nguyễn Nhật Lâm	Nam	Kinh	19/04/2018	
26	Nguyễn Diệu Linh	Nữ	Kinh	04/06/2018	
27	Nguyễn Tú Linh	Nữ	Kinh	06/10/2018	
28	Phạm Khánh Linh	Nữ	Kinh	03/03/2018	
29	Vũ Gia Linh	Nữ	Kinh	26/09/2018	
30	Đinh Đức Minh	Nam	Kinh	07/07/2018	
31	Trần Khánh Ngân	Nữ	Kinh	22/11/2018	
32	Đinh Tuấn Phong	Nam	Kinh	29/09/2018	
33	Bùi Thị Quyên	Nữ	Kinh	07/02/2018	
34	Vũ Xuân Thành	Nam	Kinh	21/12/2018	
35	Vũ Tường Vy	Nữ	Kinh	30/01/2018	

Tổng số 35 học sinh



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 1A- NĂM HỌC 2024-2025

GVCN: Nguyễn Thị Lan Hương

TT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc (Giấy KS)	Ngày sinh	Ghi chú
1	Đinh Thị An	Nữ	Kinh	27/03/2018	
2	Đàm Việt Anh	Nam	Kinh	09/12/2018	
3	Đinh Minh Anh	Nữ	Kinh	26/08/2018	
4	Đinh Nam Anh	Nam	Kinh	26/07/2018	
5	Đinh Nguyễn Quốc Anh	Nam	Kinh	19/01/2018	
6	Đinh Vũ Hải Duyên Anh	Nữ	Kinh	06/03/2018	
7	Hà Bảo Anh	Nữ	Kinh	11/03/2018	
8	Lê Trúc Anh	Nữ	Kinh	03/05/2018	
9	Trần Trâm Anh	Nữ	Kinh	18/08/2018	
10	Nguyễn Phương Anh	Nữ	Kinh	11/08/2018	
11	Lê Gia Ân	Nam	Kinh	05/09/2018	
12	Hà Hoàng Bách	Nam	Kinh	05/03/2018	
13	Bùi Gia Bảo	Nam	Kinh	05/01/2018	
14	Lê Gia Bảo	Nữ	Kinh	20/04/2018	
15	Lê Bảo Bình	Nam	Kinh	05/03/2018	
16	Nguyễn Quỳnh Chi	Nữ	Kinh	22/10/2018	
17	Từ Xuân Quỳnh Chi	Nữ	Kinh	11/06/2018	
18	Hoàng Đình Dũng	Nam	Tày	24/03/2018	
19	Lý Trí Dũng	Nam	Kinh	04/09/2018	
20	Phạm Ngọc Dũng	Nam	Kinh	24/04/2018	
21	Phạm Mỹ Duyên	Nữ	Kinh	26/06/2018	
22	Triệu Tuấn Dương	Nam	Kinh	26/05/2018	
23	Phạm Đức Đại	Nam	Kinh	30/10/2018	
24	Đinh Tiến Đạt	Nam	Kinh	24/06/2018	
25	Lê Tiến Đạt	Nam	Kinh	22/03/2018	
26	Lê Hải Đăng	Nam	Kinh	05/05/2018	
27	Nguyễn Lê Hải Đăng	Nam	Kinh	14/09/2018	
28	Nguyễn Trung Đức	Nam	Kinh	05/09/2018	
29	Phan Gia Hưng	Nam	Kinh	27/03/2018	
30	Phạm Khánh Ngân	Nữ	Kinh	10/08/2018	
31	Phạm Minh Ngọc	Nữ	Kinh	28/04/2018	
32	Vũ Minh Nhật	Nam	Kinh	25/08/2018	
33	Nguyễn Tuyết Nhung	Nữ	Kinh	23/09/2018	
34	Tạ Mạnh Quân	Nam	Kinh	06/04/2018	
35	Hoàng Tiến Thành	Nam	Kinh	07/05/2018	
36	Phạm Bảo Trâm	Nữ	Kinh	20/05/2018	

Tổng số 36 học sinh